

Lớp

10A1

Áp dụng từ tuần 9 ngày

02/11/2026

Buổi sáng

|   | Thứ 2        | Thứ 3          | Thứ 4             | Thứ 5         | Thứ 6   | Thứ 7 |
|---|--------------|----------------|-------------------|---------------|---------|-------|
| 1 |              | GDQP           | Lịch sử           | Tin học       | Tin học |       |
| 2 |              | Chuyên đề Sinh | Ngoại ngữ         | Hóa học       | Vật lý  |       |
| 3 | Toán         | Sinh học       | Giáo dục thể chất | Chuyên đề Hóa | Hóa học |       |
| 4 | Chuyên đề Lý | Văn học        | Vật lý            | Ngoại ngữ     | Toán    |       |
| 5 | Sinh học     | Văn học        |                   | Ngoại ngữ     | Toán    |       |

Buổi chiều

|   | Thứ 2               | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5               | Thứ 6 | Thứ 7 |
|---|---------------------|-------|-------|---------------------|-------|-------|
| 1 | Văn học             |       |       |                     |       |       |
| 2 | Trải nghiệm, HNg    |       |       | Giáo dục thể chất   |       |       |
| 3 | Giáo dục địa phương |       |       | Giáo dục địa phương |       |       |
| 4 | CHAOCO              |       |       |                     |       |       |
| 5 | SHDC                |       |       |                     |       |       |

Lớp

10A2

Áp dụng từ tuần 9 ngày

02/11/2026

Buổi sáng

|   | Thứ 2     | Thứ 3   | Thứ 4          | Thứ 5             | Thứ 6         | Thứ 7 |
|---|-----------|---------|----------------|-------------------|---------------|-------|
| 1 |           | Toán    | Vật lý         | Văn học           | Lịch sử       |       |
| 2 |           | Toán    | Hóa học        | Giáo dục thể chất | GDQP          |       |
| 3 | Ngoại ngữ | Tin học | Sinh học       | Tin học           | Ngoại ngữ     |       |
| 4 | Sinh học  | Văn học | Chuyên đề Sinh | Trải nghiệm, HNg  | Chuyên đề Hóa |       |
| 5 | Toán      | Văn học |                | Trải nghiệm, HNg  | Chuyên đề Lý  |       |

Buổi chiều

|   | Thứ 2     | Thứ 3               | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 | Thứ 7 |
|---|-----------|---------------------|-------|-------|-------|-------|
| 1 | Hóa học   |                     |       |       |       |       |
| 2 | Vật lý    |                     |       |       |       |       |
| 3 | Ngoại ngữ | Giáo dục địa phương |       |       |       |       |
| 4 | CHAOCO    | Giáo dục thể chất   |       |       |       |       |
| 5 | SHDC      |                     |       |       |       |       |

Lớp 10A3

Áp dụng từ tuần 9 ngày

02/11/2026

Buổi sáng

|   | Thứ 2   | Thứ 3            | Thứ 4          | Thứ 5     | Thứ 6             | Thứ 7 |
|---|---------|------------------|----------------|-----------|-------------------|-------|
| 1 |         | Công Nghệ (Sinh) | Toán           | Ngoại ngữ | Địa lí            |       |
| 2 |         | Tin học          | Chuyên đề Sử   | Ngoại ngữ | Giáo dục thể chất |       |
| 3 | Tin học | Trải nghiệm, HNg | GDKTPL         | GDQP      | Ngoại ngữ         |       |
| 4 | Toán    | Trải nghiệm, HNg | Chuyên đề KTPL | Văn học   | GDKTPL            |       |
| 5 | Toán    | Địa lí           |                | Văn học   | Văn học           |       |

Buổi chiều

|   | Thứ 2            | Thứ 3               | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 | Thứ 7 |
|---|------------------|---------------------|-------|-------|-------|-------|
| 1 | Lịch sử          |                     |       |       |       |       |
| 2 | Công Nghệ (Sinh) |                     |       |       |       |       |
| 3 | Chuyên đề Văn    |                     |       |       |       |       |
| 4 | CHAOCO           | Giáo dục địa phương |       |       |       |       |
| 5 | SHDC             | Giáo dục thể chất   |       |       |       |       |

Lớp 10A4

Áp dụng từ tuần 9 ngày

02/11/2026

Buổi sáng

|   | Thứ 2     | Thứ 3            | Thứ 4             | Thứ 5            | Thứ 6         | Thứ 7 |
|---|-----------|------------------|-------------------|------------------|---------------|-------|
| 1 |           | Văn học          | Giáo dục thể chất | Chuyên đề KTPL   | GDQP          |       |
| 2 |           | Công Nghệ (Sinh) | Ngoại ngữ         | Công Nghệ (Sinh) | Văn học       |       |
| 3 | Lịch sử   | GDKTPL           | GDKTPL            | Văn học          | Chuyên đề Văn |       |
| 4 | Ngoại ngữ | Tin học          | Chuyên đề Sử      | Tin học          | Toán          |       |
| 5 | Địa lí    | Trải nghiệm, HNg |                   | Địa lí           | Ngoại ngữ     |       |

Buổi chiều

|   | Thứ 2            | Thứ 3               | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 | Thứ 7 |
|---|------------------|---------------------|-------|-------|-------|-------|
| 1 | Trải nghiệm, HNg |                     |       |       |       |       |
| 2 | Toán             |                     |       |       |       |       |
| 3 | Toán             | Giáo dục thể chất   |       |       |       |       |
| 4 | CHAOCO           |                     |       |       |       |       |
| 5 | SHDC             | Giáo dục địa phương |       |       |       |       |

Lớp 10A5

Áp dụng từ tuần 9 ngày

02/11/2026

Buổi sáng

|   | Thứ 2            | Thứ 3            | Thứ 4             | Thứ 5     | Thứ 6            | Thứ 7 |
|---|------------------|------------------|-------------------|-----------|------------------|-------|
| 1 |                  | Công Nghệ (Sinh) | Ngoại ngữ         | GDQP      | Toán             |       |
| 2 |                  | Chuyên đề Văn    | Toán              | Ngoại ngữ | Chuyên đề Sử     |       |
| 3 | Địa lí           | Lịch sử          | Toán              | Ngoại ngữ | Văn học          |       |
| 4 | Công Nghệ (Sinh) | GDKTPL           | Giáo dục thể chất | Văn học   | Văn học          |       |
| 5 | Trải nghiệm, HNg | Tin học          |                   | Tin học   | Trải nghiệm, HNg |       |

Buổi chiều

|   | Thứ 2          | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5               | Thứ 6 | Thứ 7 |
|---|----------------|-------|-------|---------------------|-------|-------|
| 1 | GDKTPL         |       |       |                     |       |       |
| 2 | Chuyên đề KTPL |       |       |                     |       |       |
| 3 | Địa lí         |       |       |                     |       |       |
| 4 | CHAOCO         |       |       | Giáo dục thể chất   |       |       |
| 5 | SHDC           |       |       | Giáo dục địa phương |       |       |

Lớp 10A6

Áp dụng từ tuần 9 ngày

02/11/2026

Buổi sáng

|   | Thứ 2   | Thứ 3          | Thứ 4            | Thứ 5            | Thứ 6             | Thứ 7 |
|---|---------|----------------|------------------|------------------|-------------------|-------|
| 1 |         | Văn học        | Trải nghiệm, HNg | Địa lí           | Giáo dục thể chất |       |
| 2 |         | Văn học        | Công Nghệ (Sinh) | GDKTPL           | Toán              |       |
| 3 | Toán    | Tin học        | Văn học          | Tin học          | Toán              |       |
| 4 | GDQP    | Chuyên đề Sử   | GDKTPL           | Công Nghệ (Sinh) | Ngoại ngữ         |       |
| 5 | Lịch sử | Chuyên đề KTPL |                  | Ngoại ngữ        | Chuyên đề Văn     |       |

Buổi chiều

|   | Thứ 2            | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5               | Thứ 6 | Thứ 7 |
|---|------------------|-------|-------|---------------------|-------|-------|
| 1 | Ngoại ngữ        |       |       |                     |       |       |
| 2 | Địa lí           |       |       |                     |       |       |
| 3 | Trải nghiệm, HNg |       |       |                     |       |       |
| 4 | CHAOCO           |       |       | Giáo dục địa phương |       |       |
| 5 | SHDC             |       |       | Giáo dục thể chất   |       |       |

Lớp 11A1

Áp dụng từ tuần 9 ngày

02/11/2026

Buổi sáng

|   | Thứ 2   | Thứ 3    | Thứ 4            | Thứ 5             | Thứ 6         | Thứ 7 |
|---|---------|----------|------------------|-------------------|---------------|-------|
| 1 |         | Lịch sử  | Toán             | Giáo dục thể chất | Chuyên đề Văn |       |
| 2 |         | GDQP     | Toán             | Hóa học           | Sinh học      |       |
| 3 | Tin học | Văn học  | Ngoại ngữ        | Ngoại ngữ         | Ngoại ngữ     |       |
| 4 | Vật lý  | Văn học  | Trải nghiệm, HNg | Toán              | Tin học       |       |
| 5 | Hóa học | Sinh học | Trải nghiệm, HNg | Chuyên đề Sử      | Lịch sử       |       |

Buổi chiều

|   | Thứ 2         | Thứ 3 | Thứ 4               | Thứ 5 | Thứ 6 | Thứ 7 |
|---|---------------|-------|---------------------|-------|-------|-------|
| 1 | Vật lý        |       |                     |       |       |       |
| 2 | Văn học       |       | Giáo dục địa phương |       |       |       |
| 3 | Chuyên đề Hóa |       | Giáo dục thể chất   |       |       |       |
| 4 | CHAOCO        |       |                     |       |       |       |
| 5 | SHDC          |       |                     |       |       |       |

Lớp 11A2

Áp dụng từ tuần 9 ngày

02/11/2026

Buổi sáng

|   | Thứ 2    | Thứ 3             | Thứ 4         | Thứ 5         | Thứ 6            | Thứ 7 |
|---|----------|-------------------|---------------|---------------|------------------|-------|
| 1 |          | Vật lý            | Chuyên đề Văn | Chuyên đề Hóa | Sinh học         |       |
| 2 |          | Giáo dục thể chất | Tin học       | Ngoại ngữ     | Tin học          |       |
| 3 | Sinh học | Lịch sử           | Toán          | Văn học       | Trải nghiệm, HNg |       |
| 4 | Lịch sử  | Toán              | Ngoại ngữ     | GDQP          | Chuyên đề Sử     |       |
| 5 | Vật lý   | Toán              | Ngoại ngữ     | Hóa học       | Hóa học          |       |

Buổi chiều

|   | Thứ 2            | Thứ 3 | Thứ 4               | Thứ 5 | Thứ 6 | Thứ 7 |
|---|------------------|-------|---------------------|-------|-------|-------|
| 1 | Văn học          |       |                     |       |       |       |
| 2 | Văn học          |       | Giáo dục thể chất   |       |       |       |
| 3 | Trải nghiệm, HNg |       | Giáo dục địa phương |       |       |       |
| 4 | CHAOCO           |       |                     |       |       |       |
| 5 | SHDC             |       |                     |       |       |       |

Lớp 11A3

Áp dụng từ tuần 9 ngày

02/11/2026

Buổi sáng

|   | Thứ 2   | Thứ 3             | Thứ 4            | Thứ 5         | Thứ 6          | Thứ 7 |
|---|---------|-------------------|------------------|---------------|----------------|-------|
| 1 |         | GDKTPL            | Chuyên đề toán   | Chuyên đề Văn | Công nghệ CN   |       |
| 2 |         | Toán              | Trải nghiệm, HNg | GDQP          | Chuyên đề KTPL |       |
| 3 | Lịch sử | Giáo dục thể chất | Trải nghiệm, HNg | Ngoại ngữ     | Văn học        |       |
| 4 | Toán    | Lịch sử           | Tin học          | Ngoại ngữ     | Văn học        |       |
| 5 | Toán    | Ngoại ngữ         | GDKTPL           | Tin học       | Địa lí         |       |

Buổi chiều

|   | Thứ 2        | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5               | Thứ 6 | Thứ 7 |
|---|--------------|-------|-------|---------------------|-------|-------|
| 1 | Địa lí       |       |       |                     |       |       |
| 2 | Công nghệ CN |       |       |                     |       |       |
| 3 | Văn học      |       |       | Giáo dục địa phương |       |       |
| 4 | CHAOCO       |       |       | Giáo dục thể chất   |       |       |
| 5 | SHDC         |       |       |                     |       |       |

Lớp 11A4

Áp dụng từ tuần 9 ngày

02/11/2026

Buổi sáng

|   | Thứ 2        | Thứ 3             | Thứ 4     | Thứ 5         | Thứ 6            | Thứ 7 |
|---|--------------|-------------------|-----------|---------------|------------------|-------|
| 1 |              | Giáo dục thể chất | Tin học   | Văn học       | Trải nghiệm, HNg |       |
| 2 |              | Công nghệ CN      | Ngoại ngữ | Văn học       | Trải nghiệm, HNg |       |
| 3 | Công nghệ CN | GDKTPL            | GDQP      | Lịch sử       | Địa lí           |       |
| 4 | Văn học      | Ngoại ngữ         | Toán      | Địa lí        | Ngoại ngữ        |       |
| 5 | Lịch sử      | Tin học           | Toán      | Chuyên đề Văn | Chuyên đề KTPL   |       |

Buổi chiều

|   | Thứ 2          | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5               | Thứ 6 | Thứ 7 |
|---|----------------|-------|-------|---------------------|-------|-------|
| 1 | GDKTPL         |       |       |                     |       |       |
| 2 | Toán           |       |       | Giáo dục địa phương |       |       |
| 3 | Chuyên đề toán |       |       | Giáo dục thể chất   |       |       |
| 4 | CHAOCO         |       |       |                     |       |       |
| 5 | SHDC           |       |       |                     |       |       |

Lớp 12A1

Áp dụng từ tuần 9 ngày

02/11/2026

Buổi sáng

|   | Thứ 2   | Thứ 3            | Thứ 4          | Thứ 5             | Thứ 6   | Thứ 7 |
|---|---------|------------------|----------------|-------------------|---------|-------|
| 1 |         | Chuyên đề toán   | Ngoại ngữ      | Sinh học          | Vật lý  |       |
| 2 |         | Tin học          | GDQP           | Văn học           | Lịch sử |       |
| 3 | Hóa học | Trải nghiệm, HNg | Tin học        | Giáo dục thể chất | Văn học |       |
| 4 | Toán    | Chuyên đề Hóa    | Sinh học       | Lịch sử           | Văn học |       |
| 5 | Vật lý  | Hóa học          | Chuyên đề Sinh | Toán              | Toán    |       |

Buổi chiều

|   | Thứ 2            | Thứ 3               | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 | Thứ 7 |
|---|------------------|---------------------|-------|-------|-------|-------|
| 1 | Ngoại ngữ        |                     |       |       |       |       |
| 2 | Ngoại ngữ        |                     |       |       |       |       |
| 3 | Trải nghiệm, HNg | Giáo dục thể chất   |       |       |       |       |
| 4 | CHAOCO           | Giáo dục địa phương |       |       |       |       |
| 5 | SHDC             |                     |       |       |       |       |

Lớp 12A2

Áp dụng từ tuần 9 ngày

02/11/2026

Buổi sáng

|   | Thứ 2    | Thứ 3          | Thứ 4    | Thứ 5             | Thứ 6            | Thứ 7 |
|---|----------|----------------|----------|-------------------|------------------|-------|
| 1 |          | Hóa học        | Sinh học | Hóa học           | Ngoại ngữ        |       |
| 2 |          | Chuyên đề Hóa  | Toán     | Giáo dục thể chất | Ngoại ngữ        |       |
| 3 | Vật lý   | Tin học        | Vật lý   | Chuyên đề Sinh    | Trải nghiệm, HNg |       |
| 4 | Văn học  | Chuyên đề toán | GDQP     | Văn học           | Trải nghiệm, HNg |       |
| 5 | Sinh học | Toán           | Lịch sử  | Văn học           | Tin học          |       |

Buổi chiều

|   | Thứ 2     | Thứ 3               | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 | Thứ 7 |
|---|-----------|---------------------|-------|-------|-------|-------|
| 1 | Toán      |                     |       |       |       |       |
| 2 | Lịch sử   |                     |       |       |       |       |
| 3 | Ngoại ngữ | Giáo dục địa phương |       |       |       |       |
| 4 | CHAOCO    | Giáo dục thể chất   |       |       |       |       |
| 5 | SHDC      |                     |       |       |       |       |

Lớp 12A3

Áp dụng từ tuần 9 ngày

02/11/2026

Buổi sáng

|   | Thứ 2         | Thứ 3             | Thứ 4            | Thứ 5            | Thứ 6     | Thứ 7 |
|---|---------------|-------------------|------------------|------------------|-----------|-------|
| 1 |               | GDKTPL            | Văn học          | Lịch sử          | Văn học   |       |
| 2 |               | Địa lí            | Văn học          | Tin học          | Địa lí    |       |
| 3 | GDQP          | Toán              | Toán             | Trải nghiệm, HNg | Toán      |       |
| 4 | Tin học       | Giáo dục thể chất | Trải nghiệm, HNg | Chuyên đề Văn    | Ngoại ngữ |       |
| 5 | Chuyên đề tin | Lịch sử           | Công Nghệ (Sinh) | GDKTPL           | Ngoại ngữ |       |

Buổi chiều

|   | Thứ 2            | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5               | Thứ 6 | Thứ 7 |
|---|------------------|-------|-------|---------------------|-------|-------|
| 1 | Công Nghệ (Sinh) |       |       |                     |       |       |
| 2 | Chuyên đề toán   |       |       | Giáo dục địa phương |       |       |
| 3 | Ngoại ngữ        |       |       | Giáo dục thể chất   |       |       |
| 4 | CHAOCO           |       |       |                     |       |       |
| 5 | SHDC             |       |       |                     |       |       |

Lớp 12A4

Áp dụng từ tuần 9 ngày

02/11/2026

Buổi sáng

|   | Thứ 2         | Thứ 3             | Thứ 4            | Thứ 5         | Thứ 6            | Thứ 7 |
|---|---------------|-------------------|------------------|---------------|------------------|-------|
| 1 |               | Giáo dục thể chất | GDQP             | Tin học       | Tin học          |       |
| 2 |               | Trải nghiệm, HNg  | Công Nghệ (Sinh) | Địa lí        | Toán             |       |
| 3 | Chuyên đề Văn | Trải nghiệm, HNg  | Văn học          | Chuyên đề tin | Toán             |       |
| 4 | Lịch sử       | Địa lí            | Văn học          | GDKTPL        | Công Nghệ (Sinh) |       |
| 5 | Toán          | Chuyên đề toán    | GDKTPL           | Ngoại ngữ     | Văn học          |       |

Buổi chiều

|   | Thứ 2     | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5               | Thứ 6 | Thứ 7 |
|---|-----------|-------|-------|---------------------|-------|-------|
| 1 | Ngoại ngữ |       |       |                     |       |       |
| 2 | Ngoại ngữ |       |       | Giáo dục thể chất   |       |       |
| 3 | Lịch sử   |       |       | Giáo dục địa phương |       |       |
| 4 | CHAOCO    |       |       |                     |       |       |
| 5 | SHDC      |       |       |                     |       |       |